

Số: 452 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 21 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng, bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật và một số Quyết định cá biệt của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai và Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước thuộc lĩnh vực công thương trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về công tác văn thư;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 134/TTr-SCT ngày 09 tháng 7 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật và một số Quyết định cá biệt của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai và Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước thuộc lĩnh vực công thương trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

1. Quyết định số 30/2007/QĐ-UBND ngày 03 tháng 5 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định về trình tự, thủ tục giải tỏa, di dời chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Quyết định số 68/2007/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Danh mục các khu vực, tuyến đường, địa điểm cấm cá nhân hoạt động thương mại một cách độc lập, thường xuyên.

3. Quyết định số 41/2015/QĐ-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định về việc tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

4. Quyết định số 52/2015/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định về tổ chức, quản lý và phát triển chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

5. Quyết định số 09/2016/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái bố trí khi di dời, chấm dứt hoạt động hoặc cải tạo, đầu tư xây dựng lại chợ theo quy hoạch trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

6. Quyết định số 38/2016/QĐ-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành Quy chế phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý nhà nước tại cửa khẩu Quốc tế, cửa khẩu chính, cửa khẩu phụ trên địa bàn.

7. Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 18 tháng 01 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc sửa đổi, bổ sung Quy định về trình tự, thủ tục giải tỏa, di dời chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định 30/2007/QĐ-UBND ngày 03 tháng 5 năm 2007.

8. Quyết định số 41/2017/QĐ-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai Sửa đổi, bổ sung Danh mục các khu vực, tuyến đường, địa điểm cấm cá nhân hoạt động thương mại một cách độc lập, thường xuyên ban hành kèm theo Quyết định số 68/2007/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2007.

9. Quyết định số 29/2018/QĐ-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước về việc sửa đổi khoản 4, điều 9 quy chế phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý nhà nước tại cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính và cửa khẩu phụ tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo quyết định số 38/2016/QĐ-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước.

10. Quyết định số 44/2018/QĐ-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước công bố danh mục cửa khẩu phụ, lối mở biên giới được phép thực hiện hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

11. Quyết định số 02/2019/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định về việc tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định 41/2015/QĐ-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

12. Quyết định số 03/2019/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc sửa đổi, bổ sung Quy định về tổ chức, quản lý và phát triển chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định 52/2015/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2015.

13. Quyết định số 45/2019/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định về việc phân công và phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

14. Quyết định số 4416/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 200/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về việc hỗ trợ chi phí sử dụng hạ tầng, chi phí thuê nhà xưởng tại các khu cụm công nghiệp cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2020-2025.

15. Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy chế phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

16. Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về việc phân công và phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của ngành công thương trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 45/2019/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

17. Quyết định số 1944/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc triển khai Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về chính sách hỗ trợ lãi suất đầu tư xây dựng hạ tầng điện phục vụ điện sinh hoạt, các khu sản xuất tập trung, tiểu thủ công nghiệp, thủy sản, chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022-2025.

18. Quyết định số 3026/QĐ-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng chợ nông thôn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022-2030.

19. Quyết định số 2711/QĐ-UBND ngày 03 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 18/2023/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định nội dung hỗ trợ và mức hỗ trợ thực hiện phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

20. Quyết định số 50/2023/QĐ-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định giờ bán hàng, các trường hợp dừng bán hàng, quy trình thông báo trước khi dừng bán hàng của các cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

21. Quyết định số 56/2023/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định Quy trình xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công và tổ chức thực hiện trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

22. Quyết định số 01/2024/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành Quy chế phối hợp về trách nhiệm và quan hệ phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý Nhà nước trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

23. Quyết định số 38/2024/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước trong công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và tiếp nhận giải quyết phản ánh, yêu cầu, khiếu nại của người tiêu dùng trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

24. Quyết định số 43/2024/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành Quy chế phối hợp về quản lý nhà nước, đảm bảo an ninh và phát triển hoạt động thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 2. Bãi bỏ các quyết định

Các Quyết định sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành:

a) Bãi bỏ các Điều: Điều 7, Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 14, Điều 15, Điều 16, Điều 17; Khoản 4, Điều 22 tại Quyết định số 52/2015/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định về tổ chức, quản lý và phát triển chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

b) Quyết định số 32/2017/QĐ-UBND ngày 12 tháng 9 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy chế phối hợp về trách nhiệm và quan hệ phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý Nhà nước trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

c) Quyết định số 55/2017/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước quy định về đầu tư, quản lý tài sản, vận hành, đấu nối công trình lưới điện phân phối có cấp điện áp từ 22kV trở xuống trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

d) Bãi bỏ khoản 1, khoản 6 và khoản 14 Điều 1 tại Quyết định số 03/2019/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh

Đồng Nai về việc sửa đổi, bổ sung Quy định về tổ chức, quản lý và phát triển chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định 52/2015/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2015.

đ) Quyết định số 19/2020/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành Quy định giá dịch vụ sử dụng điện tích bán hàng tại chợ trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

e) Quyết định số 21/2020/QĐ-UBND ngày 01 tháng 9 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành quy định giá dịch vụ trông giữ xe trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

g) Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành Quy chế phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

h) Quyết định số 1152/QĐ-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành Quy chế phối hợp quản lý các công trình thủy điện trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

i) Quyết định số 14/2021/QĐ-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh Bình Phước.

k) Quyết định số 18/2021/QĐ-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định giá dịch vụ sử dụng điện tích bán hàng tại chợ trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Quyết định số 19/2020/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước.

l) Quyết định số 26/2021/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định tiêu chí lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

m) Quyết định số 27/2021/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

n) Quyết định số 24/2021/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành Quy chế quản lý vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

o) Quyết định số 29/2021/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về đầu tư, quản lý tài sản, vận hành, đấu nối công trình lưới điện phân phối có cấp điện áp từ 22kV trở xuống trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Quyết định số 55/2017/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước.

p) Quyết định số 44/2021/QĐ-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành quy chế xây dựng, tổ chức thực hiện và quản lý chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

q) Quyết định số 51/2021/QĐ-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy chế tổ chức, quản lý và thực hiện hỗ trợ phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

r) Quyết định số 11/2022/QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành Quy chế quản lý kinh phí phát triển công nghiệp hỗ trợ và quy định mức chi cụ thể các hoạt động phát triển công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

s) Quyết định số 2034/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành Quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

t) Quyết định số 29/2023/QĐ-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc bãi bỏ một phần Quy chế tổ chức quản lý và thực hiện hỗ trợ phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

u) Quyết định số 31/2023/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành Quy định giờ bán hàng, các trường hợp dừng bán hàng, quy trình thông báo trước khi dừng bán hàng của các cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

v) Quyết định số 31/2024/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế xây dựng, tổ chức thực hiện và quản lý chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công trên địa bàn tỉnh Bình Phước kèm theo Quyết định số 44/2021/QĐ-UBND.

x) Quyết định số 42/2024/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện chương trình xúc tiến thương mại tỉnh Bình Phước được ban hành kèm theo tại Quyết định số 14/2021/QĐ-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Quá trình triển khai thực hiện Quyết định này, nếu các quy định về nội dung, thẩm quyền, trách nhiệm quản lý nhà nước, trình tự, thủ tục tại các văn bản quy phạm pháp luật tại Điều 1 Quyết định này khác với các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan cấp trên ban hành hoặc các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan thì Giám đốc Sở Công Thương có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế cho phù hợp theo quy định.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Công Thương, Tư pháp; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm tra VB&QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- Chánh – Phó CVP UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Báo và phát thanh, truyền hình Đồng Nai;
- Lưu: VT, KTNS.



Võ Tấn Đức